

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1519/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Ủy ban quốc gia về an ninh hàng không
và tạo thuận lợi hàng không

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống khủng bố ngày 12 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 215/2026/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về an ninh hàng không;

Căn cứ Nghị định số 222/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về hoạt động bay;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ủy ban quốc gia về an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không (sau đây gọi tắt là Ủy ban) là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành về bảo đảm an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không. Ủy ban gồm các thành viên sau:

- Chủ tịch: Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc.
- Phó Chủ tịch Thường trực: Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang.

3. Phó Chủ tịch:

- 01 lãnh đạo Bộ Tổng Tham mưu Quân đội Nhân dân Việt Nam, Bộ Quốc phòng;
- 01 Thứ trưởng Bộ Công an phụ trách công tác an ninh;
- 01 Thứ trưởng Bộ Xây dựng phụ trách lĩnh vực hàng không dân dụng.

4. Các Ủy viên là đại diện lãnh đạo các bộ, cơ quan: Văn phòng Chính phủ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Các bộ, cơ quan có trách nhiệm cử đại diện lãnh đạo làm Ủy viên Ủy ban và gửi về Bộ Công an để tổng hợp.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban

1. Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ chủ trương, chính sách, cơ chế, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không; nghiên cứu, đề xuất việc thực hiện các điều ước quốc tế về hàng không dân dụng mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, các tiêu chuẩn và khuyến cáo thực hành của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) về bảo đảm an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Chỉ đạo, điều phối việc triển khai Chương trình quốc gia về đơn giản hóa thủ tục hàng không; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, kết nối, chia sẻ dữ liệu và nâng cao hiệu quả tạo thuận lợi hàng không.

b) Chỉ đạo, điều phối việc triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh hàng không; chỉ đạo công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng; thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ huy khẩn nguy an ninh cấp quốc gia theo quy định của pháp luật. Đối với trường hợp hành vi can thiệp bất hợp pháp là hành vi khủng bố vượt quá thẩm quyền thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

c) Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương đôn đốc việc thực hiện đánh giá rủi ro và mức độ, nguy cơ uy hiếp an ninh hàng không theo quy định.

d) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ về bảo đảm an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không; tổng hợp tình hình, khó khăn, vướng mắc; kiến nghị Thủ tướng Chính phủ các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện.

đ) Chỉ đạo, điều phối hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo đảm an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không; chỉ đạo triển khai các hoạt động hợp tác, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao năng lực theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 3. Chế độ làm việc

1. Ủy ban làm việc theo Quy chế tổ chức và hoạt động do Chủ tịch Ủy ban ban hành.

2. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên Ủy ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Chủ tịch Ủy ban sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ trong chỉ đạo, giải quyết công việc của Ủy ban; các Phó Chủ tịch và các thành viên Ủy ban sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị công tác trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Căn cứ nội dung, tính chất công việc, Chủ tịch Ủy ban hoặc Phó Chủ tịch Thường trực được Chủ tịch Ủy ban ủy quyền quyết định mời đại diện doanh nghiệp, hiệp hội nghề nghiệp, tổ chức quốc tế và các cơ quan, tổ chức có liên quan tham gia các cuộc họp hoặc tham gia ý kiến đối với các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban.

Điều 4. Cơ quan Thường trực của Ủy ban

1. Bộ Công an là Cơ quan Thường trực của Ủy ban.

2. Giúp việc Cơ quan Thường trực Ủy ban có Văn phòng Thường trực Ủy ban đặt tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an. Văn phòng Thường trực không phải là tổ chức hành chính độc lập, sử dụng bộ máy, biên chế, kinh phí và các điều kiện bảo đảm của Cục Quản lý xuất nhập cảnh để thực hiện nhiệm vụ; không làm phát sinh tổ chức và biên chế mới.

3. Cục trưởng Cục Quản lý xuất nhập cảnh là Chánh Văn phòng Thường trực; 01 Phó Cục trưởng là Phó Chánh Văn phòng Thường trực.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ủy ban và Văn phòng Thường trực Ủy ban do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Công an theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Hằng năm, Bộ Công an có trách nhiệm lập dự toán, tổng hợp, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động của Ủy ban và Văn phòng Thường trực Ủy ban theo quy định của pháp luật. Văn phòng Thường trực Ủy ban sử dụng bộ máy, biên chế, cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm của Cục Quản lý xuất nhập cảnh để thực hiện nhiệm vụ; không làm phát sinh tổ chức, biên chế và kinh phí hoạt động riêng.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2083/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban An ninh hàng không dân dụng quốc gia và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2083/QĐ-TTg.

2. Chủ tịch Ủy ban quốc gia về an ninh hàng không và tạo thuận lợi hàng không, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBQG về ANHK và tạo thuận lợi hàng không;
- Ban Chỉ đạo PCKB quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, CN (2) nvv

THỦ TƯỚNG



Lê Minh Hưng